

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC

HOẠT HUYẾT DƯỠNG NÃO DUTAMGINKO

(Viên nén bao đường)

I. Phần thông tin thuốc dành cho bệnh nhân:

1. Tên thuốc: **HOẠT HUYẾT DƯỠNG NÃO DUTAMGINKO**

2. **Khuyến cáo:** Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. Để xa tầm tay trẻ em. Thông báo ngay cho bác sỹ hoặc dược sỹ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

3. Thành phần và hàm lượng của thuốc: **Mỗi viên chứa:**

Hoạt chất	Tên khoa học	Hàm lượng
Cao đặc đỉnh lăng	<i>Extractum Radix Polysciacis spissum</i>	150mg (tương đương 1,5g Đỉnh lăng)
Cao khô lá bạch quả	<i>Extractum Folium Ginkgo siccus</i>	5mg (tương đương flavonoid \geq 1,2 mg)
Tá dược vđ (Đường trắng, Avicel, Aerosil, HPMC, PEG 6000, Sắt (III) oxyd, Titan dioxyd, Magnesi stearat, Talc, Than hoạt tính, Parafin rắn)		1 viên.

4. **Mô tả sản phẩm:** Viên bao đường màu đen, hình tròn dẹt, vị hơi đắng, mùi thơm dược liệu

5. **Quy cách đóng gói:** 5 vi x 20 viên bao đường/túi Methaligh + 1 tờ HDSĐ/Hộp giấy cứng.

6. **Thuốc dùng cho bệnh nhân bị:**

- + Thiếu năng tuần hoàn não có các biểu hiện đau đầu, hoa mắt, chóng mặt, mất ngủ, mất thăng bằng.
- + Suy nhược thần kinh, di chứng tai biến mạch máu não, hội chứng tiền đình, suy mạch vành.

7. **Cách dùng và liều dùng:**

- **Cách dùng, đường dùng:** Uống sau bữa ăn với nước đun sôi để nguội.
- Liều dùng: + Người lớn: 2-3 viên/lần x 2 - 3 lần/ngày.
+ Trẻ em : 1 viên/lần x 2 - 3 lần/ngày.

8. **Không dùng thuốc trong các trường hợp bệnh nhân:**

- Mẫn cảm với các thành phần của thuốc.
- Phụ nữ có thai, người bị bệnh tiểu đường, người đang có xuất huyết, người bị rối loạn đông máu.

9. **Tác dụng không mong muốn:**

- Chưa phát hiện thấy tác dụng không mong muốn của thuốc khi dùng đúng với liều lượng đề ra.

10. **Những thuốc hoặc thực phẩm cần tránh khi đang sử dụng thuốc này:**

- Không dùng thuốc cùng với thuốc chống đông.

11. **Khi bệnh nhân quên không dùng thuốc nên:**

Uống thuốc ngay khi bạn nhớ ra và **KHÔNG** uống gấp đôi liều dùng để bù lại thuốc chưa uống.

12. **Bảo quản thuốc:** Để thuốc nơi khô ráo, thoáng mát, nhiệt độ không quá 30°C

13. **Những dấu hiệu và triệu chứng khi dùng thuốc quá liều**

Hiện tại chưa có báo cáo về việc sử dụng quá liều của thuốc.

14. **Khi dùng thuốc quá liều khuyến cáo:**

Trong trường hợp vô tình uống nhầm thuốc với liều lượng lớn, cần báo ngay cho nhân viên y tế để có các biện pháp hỗ trợ kịp thời.

Cần tham vấn bác sỹ, dược sỹ nếu có bất kỳ phản ứng nào khác thường xuất hiện khi bạn sử dụng thuốc.

Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sỹ hoặc dược sỹ.

15. **Những điều cần thận trọng khi dùng thuốc này:** Khi dùng thuốc này trong thời gian mang thai và cho con bú cần hỏi ý kiến bác sỹ.

16. *Hạn dùng của thuốc:* Thuốc được sử dụng trong vòng 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

17. *Tên nhà sản xuất, chủ sở hữu giấy phép đăng ký sản phẩm:*



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM YÊN BÁI

Số 725 - Đường Yên Ninh - P. Minh Tân - TP. Yên Bái - T. Yên Bái.

Điện thoại: 0216.3852523 - Fax: 0216.3850364

Website: <http://ypharco.com> - Email: ypharco@ypharco.com

18. *Ngày xem xét sửa đổi, cập nhật lại nội dung hướng dẫn sử dụng thuốc:* ngày.....tháng.....năm.....

II. Phần riêng dành cho cán bộ y tế:

1. *Chỉ định:* Được chỉ định điều trị trong các trường hợp:

+ Thiếu năng tuần hoàn não có các biểu hiện đau đầu, hoa mắt, chóng mặt, mất ngủ, mất thăng bằng.

+ Suy nhược thần kinh, di chứng tai biến mạch máu não, hội chứng tiền đình, suy mạch vành.

2. *Liều dùng - Cách dùng:*

* Liều dùng:

- Người lớn: 2-3 viên/lần x 2 - 3 lần/ngày.

- Trẻ em : 1 viên/lần x 2 - 3 lần/ngày.

* Cách dùng, đường dùng: Uống sau bữa ăn với nước đun sôi để nguội.

3. *Chống chỉ định:*

- Chống chỉ định cho các bệnh nhân mẫn cảm với các thành phần của thuốc

- Không dùng cho phụ nữ có thai, người bị bệnh tiểu đường, người đang có xuất huyết, người bị rối loạn đông máu.

- Không dùng cùng với thuốc chống đông.

4. *Thận trọng:*

Phụ nữ có thai và cho con bú: Chưa có trường hợp gây quái thai do dùng thuốc được ghi nhận. Tuy nhiên cần hỏi ý kiến bác sỹ khi dùng thuốc này trong thời gian mang thai và cho con bú.

5. *Tác dụng không mong muốn:*

Liều điều trị chưa thấy có tác dụng phụ không mong muốn nào được ghi nhận.

6. *Ảnh hưởng của thuốc với công việc:*

Không ảnh hưởng tới người vận hành máy móc, lái tàu xe, làm việc trên cao...

7. *Quá liều và cách xử trí:* Chưa có báo cáo về việc sử dụng quá liều. Trong trường hợp người bệnh vô tình uống nhầm thuốc với liều lượng lớn, nếu có phản ứng quá mẫn cần có các biện pháp hỗ trợ kịp thời.